

Số: 09 /2019/NQ-HĐND

Tây Ninh, ngày 11 tháng 7 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
Về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản
trên địa bàn tỉnh Tây Ninh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH
KHÓA IX, KỲ HỌP 12

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015.

Căn cứ Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản;

Xét Tờ trình số 1151/TTr-UBND ngày 05 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh về đề nghị thông qua về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế và Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản và quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh.

2. Đối tượng áp dụng

Nghị quyết này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân hoạt động khai thác khoáng sản, các cơ quan nhà nước và tổ chức, cá nhân liên quan trong việc quản lý, thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

Điều 2. Mức thu phí và quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

1. Mức thu phí

a) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

STT	Loại khoáng sản	Đơn vị tính	Mức thu phí trên địa bàn tỉnh (đồng)
1	Đá:		
a	Đá làm vật liệu xây dựng thông thường	m ³	5.000
b	Các loại đá khác (Đá vôi, đá sét làm xi măng và các loại đá làm phụ gia xi măng (laterit, puzolan), khoáng chất công nghiệp (barit, fluorit, bentônít và các loại khoáng chất khác)	tấn	3.000
2	Sỏi, cuội, sạn	m ³	5.000
3	Cát:		
a	Cát vàng	m ³	5.000
b	Cát trắng	m ³	7.000
c	Các loại cát khác	m ³	4.000
4	Đất:		
a	Đất sét, đất làm gạch, ngói	m ³	2.000
b	Cao lanh	m ³	6.000
c	Đất khai thác để san lấp, xây dựng công trình	m ³	2.000
d	Các loại đất khác	m ³	2.000
5	Than:		
a	Than bùn	tấn	8.000
b	Các loại than khác	tấn	8.000
6	Nước khoáng thiên nhiên	m ³	2.500

b) Mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản tận thu bằng 60% (sáu mươi phần trăm) mức phí của loại khoáng sản tương ứng.

2. Quản lý, sử dụng phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản

Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản là khoản thu ngân sách địa phương hưởng 100% để hỗ trợ cho công tác bảo vệ và đầu tư cho môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản theo Luật bảo vệ môi trường và Luật ngân sách nhà nước, theo các nội dung cụ thể sau đây:

a) Phòng ngừa và hạn chế các tác động xấu đối với môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản;

b) Khắc phục suy thoái, ô nhiễm môi trường do hoạt động khai thác khoáng sản gây ra;

c) Giữ gìn vệ sinh, bảo vệ và tái tạo cảnh quan môi trường tại địa phương nơi có hoạt động khai thác khoáng sản;

d) Nơi có hoạt động khai thác khoáng sản quy định tại khoản này là nơi thực tế diễn ra hoạt động khai thác khoáng sản và các khu vực bị ảnh hưởng do hoạt động khai thác khoáng sản theo địa bàn quản lý của cấp xã và cấp huyện.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này đảm bảo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tổ chức giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh Khóa IX, Kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực ngày 22 tháng 7 năm 2019.

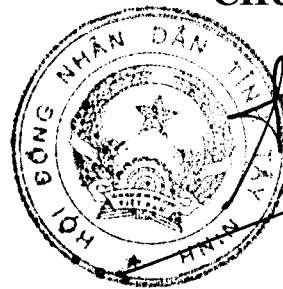
2. Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 17/2009/NQ-HĐND ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh Tây Ninh về mức thu phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản.

3. Các nội dung có liên quan về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 164/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Đại biểu HĐND Tỉnh;
- Các sở: TN&MT; Tư pháp;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Tây Ninh;
- Trung tâm Công báo - Tin học tỉnh;
- Lưu: VT, VP ĐĐBQH, HĐND và UBND tỉnh.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Tâm